

Số: /KH-UBND

Lai Vung, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung năm 2022

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-UBND-HC ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của tỉnh Đồng Tháp năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Bổ sung đội ngũ viên chức, giúp cho các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tuyển dụng viên chức đảm bảo chất lượng, theo cơ cấu vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế được giao.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Cơ sở pháp lý

Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

Thông tư 05/2018/TT-BNV ngày 09/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, quy định mã số chức danh nghề nghiệp, viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

Tổ chức kỳ thi tuyển đối với viên chức phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng, công khai, dân chủ và chất lượng; tuyển dụng người đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; tổ chức tuyển dụng phải thông qua Hội đồng thi tuyển viên chức.

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BIÊN CHẾ VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng biên chế được giao, biên chế đã sử dụng tại các cơ quan, đơn vị

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Tình hình sử dụng biên chế			Ghi chú
		Được giao	Đã sử dụng	Chưa sử dụng	
01	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	20	14	06	
02	Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh	23	18	05	

03	Ban Quản lý Công trình công cộng	06	05	01	
04	Hội Chữ thập đỏ huyện	07	04	03	

2. Số lượng, tiêu chuẩn và chỉ tiêu tuyển ở từng vị trí việc làm

(Có Phụ lục kèm theo)

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển và không trái với quy định của pháp luật; không phân biệt hình thức đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập và ngoài công lập.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách

như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong:

Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

V. HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức: Xét tuyển

2. Thời gian, địa điểm xét tuyển

- Địa điểm: Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung.
- Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian tổ chức tuyển dụng cụ thể sẽ có thông báo sau.

3. Nội dung xét tuyển, xác định người trúng tuyển và hoàn thiện hồ sơ

a) Nội dung xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Vòng 2: Phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nguyện vọng cá nhân và những kiến thức cơ bản của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Nội dung phỏng vấn gồm:

- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật.

- Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông.

- Thông tư 05/2018/TT-BNV ngày 09/5/2018 của Bộ Nội vụ, quy định mã số chức danh nghề nghiệp, viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

- Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

b) Xác định người trúng tuyển trong tuyển dụng

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

c) Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

+ Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có). Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VI. THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Thời gian nhận hồ sơ: 30 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo.

Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện Lai Vung.

Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Phiếu đăng ký dự tuyển: Theo mẫu tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính Phủ.

3. Lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (tạm thu là **500.000** đồng/thí sinh).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin

Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thanh tổ chức thông báo các nội dung có liên quan đến tuyển dụng viên chức trên Đài Truyền thanh huyện.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, Ng;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Nghĩa